

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
ĐỒ ÁN CÔNG NGHỆ MAY

Số tín chỉ: 02
Trình độ đào tạo: Đại học
Ngành đào tạo: Công nghệ dệt, may

Năm 2022

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Công nghệ dệt, may

1. Tên học phần: Đồ án công nghệ may

2. Mã học phần: CNDM 039

3. Số tín chỉ: 2 (0,2)

4. Trình độ cho sinh viên: Năm thứ 4

5. Phân bổ thời gian

- Lên lớp: 0 giờ lý thuyết, 60 giờ thực hành.

- Tự học: 60 giờ.

6. Điều kiện tiên quyết

Sau khi đã học xong các học phần: Công nghệ may trang phục 3.

7. Giảng viên

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Đỗ Thị Tần	0974823618	dotansaodo@gmail.com
2	ThS. Đỗ Thị Làn	0971520980	Dothilan1980@gmail.com
3	ThS. Nguyễn Thị Hồi	0357405568	hoibinhphucduc@gmail.com

8. Mô tả nội dung của học phần

Đồ án Công nghệ may sẽ giúp cho sinh viên tổng hợp, củng cố kiến thức các học phần của ngành Công nghệ dệt, may gồm: Vẽ kỹ thuật ngành may, Thiết kế trang phục 3, Công nghệ may trang phục 1, Công nghệ may trang phục 2, Công nghệ may trang phục 3, Thực hành may 3.

9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần

9.1. Mục tiêu

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả mục tiêu	Mức độ theo thang đo Bloom	Đáp ứng mục tiêu của CTĐT
MT1	Kiến thức		
MT1.1	Có kiến thức cơ bản về hình họa để trình bày bản vẽ trong các tiêu chuẩn. Lựa chọn được vật liệu, thiết bị phù hợp với mã hàng.	4	[1.2.1.2a]
MT1.2	Có kiến thức chuyên sâu về thiết kế các loại mẫu phục vụ sản xuất, thiết lập tài liệu kỹ thuật.	4	[1.2.1.2b]

Mục tiêu	Mô tả mục tiêu	Mức độ theo thang đo Bloom	Đáp ứng mục tiêu của CTĐT
MT2	Kỹ năng		
MT2.1	Có kỹ năng thiết kế các loại mẫu phục vụ sản xuất, xây dựng tài liệu kỹ thuật cho mã hàng.	4	[1.2.2.1]
MT2.2	Có kỹ năng gia công sản phẩm, tổ chức sản xuất, kiểm soát chất lượng sản phẩm may.	4	[1.2.2.2]
MT2.3	Vận dụng được tiếng Anh chuyên ngành để xây dựng tài liệu kỹ thuật, đọc hiểu bảng thông số do khách hàng cung cấp.	4	[1.2.2.3]
MT3	Mức tự chủ và trách nhiệm		
MT3.1	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm và chịu trách nhiệm trong công việc.	3	[1.2.3.1]
MT3.3	Có khả năng điều hành, quản lý, hướng dẫn, giám sát, đánh giá các sinh viên trong nhóm thực hiện nhiệm vụ.	3	[1.2.3.3]

9.2. Chuẩn đầu ra

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

CDR học phần	Mô tả CDR học phần	Mức độ theo thang đo Bloom	Đáp ứng CDR của CTĐT
CDR1	Kiến thức		
CDR1.1	Vận dụng kiến thức về ngoại ngữ để đọc hiểu các bản tiêu chuẩn kỹ thuật.	3	[2.1.2]
CDR1.2	Vận dụng kiến thức tin học cơ bản vào quá trình làm báo cáo đồ án.	3	[2.1.3]
CDR1.3	Lựa chọn được loại vật liệu, thiết bị phù hợp để sản xuất sản phẩm may.	4	[2.1.4]
CDR1.4	Phân tích được quy trình công nghệ, tối ưu hóa quá trình sản xuất.	5	[2.1.6]
CDR2	Kỹ năng		
CDR2.1	Xây dựng tài liệu kỹ thuật, triển khai quá trình cắt phục vụ cho sản xuất.	4	[2.2.2]

CDR học phần	Mô tả CDR học phần	Mức độ theo thang đo Bloom	Đáp ứng CDR của CTĐT
CDR2.2	Xử lý và giải quyết các tình huống phát sinh trong sản xuất. Phân tích và cải tiến thao tác, tổ chức nơi làm việc khoa học.	4	[2.2.3]
CDR2.3	Kiểm soát, đánh giá được chất lượng công việc sau khi hoàn thành.	4	[2.2.4]
CDR3	Mức tự chủ và trách nhiệm		
CDR3.1	Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, cùng các bạn sinh viên trong nhóm hoàn thành nhiệm vụ được giao.	4	[2.3.1]
CDR3.2	Có năng lực hướng dẫn, giám sát người khác cùng thực hiện nhiệm vụ.	4	[2.3.2]
CDR3.3	Tự định hướng, đưa ra kết luận và bảo vệ quan điểm cá nhân trong lĩnh vực chuyên môn.	4	[2.3.3]
CDR3.4	Trao đổi, phối hợp cùng các sinh viên trong nhóm, hướng dẫn các sinh viên khác hoàn thành nhiệm vụ được giao.	3	[2.3.4]

10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần										
		CDR1				CDR2			CDR3			
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 1.4	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 2.3	CDR 3.1	CDR 3.2	CDR 3.3	CDR 3.4
1	Chương 1. Tổng quan về mã hàng	x	x	x				x	x	x	x	x
2	Chương 2. Cơ sở triển khai sản xuất mã hàng	x	x	x		x		x	x	x	x	x
3	Chương 3. Nghiên cứu sản phẩm của mã hàng	x	x	x		x		x	x	x	x	x
4	Chương 4. Xây dựng tài liệu kỹ thuật công nghệ	x	x	x	x	x	x		x	x	x	x

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần										
		CDR1				CDR2			CDR3			
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 1.4	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 2.3	CDR 3.1	CDR 3.2	CDR 3.3	CDR 3.4
5	Hoàn thiện thuyết minh đồ án, nộp đồ án. Thiết kế powerpoint. Báo cáo.	x	x	x	x		x	x	x	x	x	x

11. Đánh giá học phần

11.1. Ma trận phương pháp kiểm tra đánh giá với chuẩn đầu ra học phần

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Phương pháp kiểm tra đánh giá (Hình thức, thời gian, thời điểm)	CDR của học phần			Ghi chú
					CDR1	CDR2	CDR3	
1	Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần, làm bài tập ở nhà	01 điểm	20%	Được đánh giá thông qua ý thức học tập và tiến độ thực hiện đồ án.	CDR1.1; CDR1.2; CDR1.3; CDR1.4.	CDR2.1; CDR2.2; CDR2.3.	CDR3.1; CDR3.2; CDR3.3; CDR3.4.	Điểm trung bình của các lần đánh giá.
2	Điểm báo cáo đồ án	01 điểm	80%	Dựa trên quyền báo cáo đồ án và sản phẩm kèm theo.	CDR1.1; CDR1.2; CDR1.3; CDR1.4.	CDR2.2; CDR2.3.	CDR3.1; CDR3.2; CDR3.3; CDR3.4.	

11.2. Cách tính điểm học phần

Điểm học phần là trung bình cộng các điểm thành phần đã nhân trọng số. Tính theo thang điểm 10, làm tròn đến một chữ số thập phân. Sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4.

12. Yêu cầu học phần

- Yêu cầu về nghiên cứu tài liệu: Đọc các tài liệu về tiêu chuẩn kỹ thuật, quy trình công nghệ sản xuất may các loại sản phẩm và các tài liệu hướng dẫn sử dụng phần mềm.

- Yêu cầu về chế độ báo cáo định kỳ: Báo cáo tiến độ thực hiện đồ án theo từng chương trong nội dung đồ án.

- Yêu cầu về báo cáo cuối kỳ: Thực hiện theo quy chế quản lý các hoạt động đào tạo của khoa và trường.

- Tích cực nghiên cứu các vấn đề mà giảng viên yêu cầu, tìm hiểu các công nghệ mới và các kiến thức trong sản xuất thực tế.

13. Tài liệu phục vụ học phần

- *Tài liệu chính:*

- *Tài liệu tham khảo:*

[1]- ThS. Trần Thanh Hương (2006), Giáo trình *Công nghệ sản xuất may*, NXB Đại học quốc gia TP HCM.

[2]- TS. Võ Phước Tấn (2006), Giáo trình *Công nghệ may 2*, NXB Thống kê.

[3]- TS. Võ Phước Tấn (2006), Hệ thống bài tập *Công nghệ may 2*, NXB Lao động - xã hội.

[4]- TS. Võ Phước Tấn (2006), Giáo trình *Công nghệ may 3*, NXB Thống kê.

[5]- TS. Võ Phước Tấn (2006), Hệ thống bài tập *Công nghệ may 3*, NXB Lao động - xã hội.

14. Nội dung chi tiết học phần và phương pháp dạy-học

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
1	<p>Chương 1. Tổng quan về mã hàng</p> <p>Mục tiêu chương:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được lý do lựa chọn mã hàng. - Xây dựng được đặc điểm, các tính chất đặc trưng của mã hàng. - Xây dựng được đặc điểm các tính chất của nguyên liệu. - Rèn luyện tính kiên trì, cẩn thận, tác phong công nghiệp. <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>1.1. Lý do lựa chọn sản phẩm</p> <p>1.2. Giới thiệu tổng quan về mã hàng</p>	8 (0LT, 8TH, 0KT)	<p>Thuyết trình; Dạy học dựa trên vấn đề.</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giảng giải, phân tích hướng dẫn sinh viên phương pháp nghiên cứu. + Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tham khảo tài liệu: [2]: Chương 1 từ trang 11 đến trang 45. [3]: Chương 3 từ trang 170 đến trang 173. + Nghiên cứu, tìm hiểu lịch sử phát triển của sản phẩm trên internet. + Lắng nghe, quan sát, ghi chép và giải quyết các vấn đề. 	CDR1.1; CDR1.2; CDR1.3; CDR2.3; CDR3.1; CDR3.2; CDR3.3; CDR3.4.

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
2	<p>Chương 2. Cơ sở triển khai sản xuất mã hàng</p> <p>Mục tiêu chương:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng hoàn thiện các tiêu chuẩn kỹ thuật cho đơn hàng. - Xây dựng định mức nguyên phụ liệu cho mã hàng. - Tự rèn luyện tính kiên trì, cẩn thận, tác phong công nghiệp. - Thực hiện báo cáo định kỳ. - Xây dựng được các tiêu chuẩn và mô hình bố trí dây chuyền sản xuất. - Rèn luyện tính kiên trì, cẩn thận, tỉ mỉ. <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>2.1. Dữ liệu mã hàng</p> <p>2.2. Đặc điểm của dây chuyền</p>	8 (OLT, 8TH, 0KT)	<p>Thuyết trình; Dạy học dựa trên vấn đề.</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giảng giải, phân tích hướng dẫn sinh viên phương pháp nghiên cứu tiêu chuẩn kỹ thuật. + Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đọc tài liệu: [3]: Chương 1. [4]: Chương 3. + Lắng nghe, quan sát, ghi chép và giải quyết các vấn đề. + Nêu được đặc điểm các tính chất đặc trưng của nguyên phụ liệu. + Nghiên cứu thiết bị nhà xưởng, nhân công để lập bảng phân chuyên cho mã hàng. + Thiết kế được dây chuyền sản xuất phù hợp với đặc điểm của mã hàng. 	CDR1.1; CDR1.2; CDR1.3; CDR2.1; CDR2.3; CDR3.1; CDR3.2; CDR3.3; CDR3.4.
3	<p>Chương 3. Nghiên cứu sản phẩm của mã hàng</p> <p>Mục tiêu chương:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lập được bảng thông số kích thước thành phẩm của mã hàng. - May được sản phẩm mẫu đối đảm bảo yêu cầu kỹ thuật. - Chế tạo hoàn chỉnh bộ mẫu phục vụ cho quá trình sản xuất. - Giác được đủ các sơ đồ theo tác nghiệp cắt. - Thực hiện báo cáo định kỳ. <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>3.1. Đặc điểm của sản phẩm</p> <p>3.2. Các loại mẫu phục vụ sản xuất</p> <p>3.3. Giác sơ đồ cho mã hàng</p>	12 (OLT, 12TH, 0KT)	<p>Thuyết trình; Dạy học dựa trên vấn đề.</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giảng giải, phân tích hướng dẫn sinh viên phương pháp nghiên cứu sản phẩm mẫu. + Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đọc tài liệu: [1]: Chương 3. [3]: Mục 3.1. [4]: Chương 2. [5]: Chương 3. + Lắng nghe, quan sát, ghi chép và giải quyết các vấn đề. + Nghiên cứu kết cấu của sản phẩm. 	CDR1.1; CDR1.2; CDR1.3; CDR2.1; CDR2.3; CDR3.1; CDR3.2; CDR3.3; CDR3.4.

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
			<ul style="list-style-type: none"> + May được sản phẩm mẫu đối đảm bảo yêu cầu kỹ thuật. + Lập được bảng thông số kích thước thành phẩm của mã hàng. + Thiết kế bản vẽ phác thảo, bản vẽ mô tả kết cấu sản phẩm. + Chế tạo hoàn chỉnh bộ mẫu phục vụ cho quá trình sản xuất. 	
4	<p>Chương 4. Xây dựng tài liệu kỹ thuật công nghệ</p> <p>Mục tiêu chương:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng hoàn thiện các tiêu chuẩn kỹ thuật cho đơn hàng. - Xây dựng định mức nguyên phụ liệu cho mã hàng. - Tự rèn luyện tính kiên trì, cẩn thận, tác phong công nghiệp. - Thực hiện báo cáo định kỳ. <p>Nội dung cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> 4.1. Xây dựng định mức nguyên phụ liệu 4.2. Xây dựng tiêu chuẩn kỹ thuật 4.3. Xây dựng quy trình công nghệ 	28 (OLT, 28TH, OKT)	<p>Thuyết trình; Dạy học dựa trên vấn đề.</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Giảng giải, phân tích hướng dẫn sinh viên phương pháp nghiên cứu tiêu chuẩn kỹ thuật. + Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đọc tài liệu: [4]: Chương 3. [5]: Chương 3. + Lắng nghe, quan sát, ghi chép và giải quyết các vấn đề. + Xây dựng hoàn thiện các tiêu chuẩn kỹ thuật cho đơn hàng. + Tính toán đầy đủ định mức nguyên phụ liệu cho các cỡ, định mức trung bình cho mã hàng. + Xây dựng hoàn thiện các tiêu chuẩn kỹ thuật cho đơn hàng. + Lập được bảng phân tích quy trình gia công. + Lập được sơ đồ gia công sản phẩm. + Xây dựng được sơ đồ lắp ráp sản phẩm đúng yêu cầu. + Xây dựng được bảng quy trình công nghệ gia công sản phẩm. + Tham khảo tài liệu sản xuất của doanh nghiệp (nếu có). 	CDR1.1; CDR1.2; CDR1.3; CDR1.4; CDR2.1; CDR2.2; CDR3.1; CDR3.2; CDR3.3; CDR3.4.

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CĐR học phần
5	Hoàn thiện thuyết minh đồ án, nộp đồ án Thiết kế powerpoint Báo cáo	4 (0LT, 4TH, 0KT)	Thuyết trình; Dạy học dựa trên vấn đề. - Giảng viên: + Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề. - Sinh viên: + Lắng nghe, quan sát, ghi chép. + Trình bày thuyết minh đầy đủ gồm các chương, mục, tài liệu tham khảo, phụ lục... + Thiết kế powerpoint tóm tắt. + Sinh viên thực hiện nội dung thông qua việc làm thuyết minh và các sản phẩm đồ án. + Chuẩn bị các điều kiện để báo cáo đồ án học phần.	CĐR1.1; CĐR1.2; CĐR1.3; CĐR1.4; CĐR2.2; CĐR2.3; CĐR3.1; CĐR3.2; CĐR3.3; CĐR3.4.

Hải Dương, ngày 09 tháng 8 năm 2022

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
SAO ĐỎ

TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên

TRƯỞNG KHOA



Tạ Văn Hiến

TRƯỞNG BỘ MÔN



Nguyễn Thị Hối